

Số: 09/2018/QĐST- HNGĐ

H, ngày 18 tháng 12 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 17/2018/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Trà M, sinh năm 1984.

Bị đơn: Anh Phạm Văn N, sinh năm: 1975.

Cùng trú tại: Tổ 3, ấp L, xã, huyện H, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Trà M và anh Phạm Văn N.

Giấy chứng nhận kết hôn số 209 ngày 10/7/2002 của Ủy ban nhân dân xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước hết hiệu lực pháp luật.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Trà M và anh Phạm Văn N thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao cho anh Phạm Văn N trực tiếp nuôi dưỡng con chung Phạm Văn Đ, sinh năm 2003. Giao cho chị Nguyễn Thị Trà M trực tiếp nuôi dưỡng con chung Phạm Kim L, sinh năm 2014. Các bên không phải cấp dưỡng nuôi con

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi dưỡng con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, các bên có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng, xin thay đổi người trực tiếp nuôi con nếu có căn cứ cho rằng bên kia không đáp ứng được quyền lợi của con.

Về tài sản chung: Đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về nợ chung: Đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Trà M tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị M đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bình Phước trả lại cho chị Nguyễn Thị Trà M số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) còn lại theo biên lai thu số 0005044 ngày 06/12/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND T. Bình Phước;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- CQ đăng ký KH;
- Lưu VP + án;
- Các đương sự.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị Minh Hải